TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN LỨC** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2021/HS-ST
Ngày: 05-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LỨC, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Công Danh.

Ông Phạm Văn Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2021/HSST ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Văn Th, tên gọi khác: không, sinh năm 1992 tại Kiên Giang. Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn Th1, sinh năm 1970 và bà Phùng Thúy L, sinh năm 1974; bản thân có vợ tên Phạm Ngọc H, có 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/3/2021 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Huỳnh Văn H, sinh năm 1984.

ĐKTT: Ấp A, xã L, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Võ Thị Cẩm T, sinh năm 1994

ĐKTT: Bình Khánh A, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Lê Tấn K, sinh năm 1998

ĐKTT: Ấp A, xã L, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

2. Trương Chí B, sinh năm 2003

ĐKTT: Ấp B, xã H, huyện Đ, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 29/3/2021, Đặng Văn Th đi bộ đến khu vực ngã 4 Gò Mây thuộc quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh tìm việc làm thì gặp và làm quen với người tên Minh (không rõ họ tên và địa chỉ), lúc này Minh rủ Th đi tìm tài sản của người dân sơ hở để trộm bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Minh điều khiển xe mô tô hiệu AirBlade (không rõ biển số) chở Th đi từ quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh hướng về huyện Bến Lức, tỉnh Long An. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, Minh điều khiển xe chở Th lưu thông trên đường ĐT830 hướng huyện Bến Lức đi huyện Đức Hòa thì phát hiện bên trong sân nhà anh Huỳnh Văn H, địa chỉ ấp A, xã L, huyện B có một xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 67B2-185.57 đang dựng phía trước nhà, nhà không có cổng rào, chìa khóa vẫn còn cắm trên xe và không có người trông coi. Lúc này Th dừng xe và đứng bên ngoài cảnh giới, còn Minh đi bộ lại gần và dắt xe mô tô biển số 67B2-185.57 ra ngoài đường ĐT830 đưa cho Th, Th bật công tắc nổ máy xe mô tô biển số 67B2-185.57 chạy thoát còn Minh điều khiển xe của mình chạy theo về hướng huyện Đức Hòa. Lúc này anh Hải trong nhà nghe tiếng nổ máy liền chạy ra thấy xe bị lấy trộm liền tri hô và lấy xe mô tô khác trong nhà đuổi theo, trong lúc truy đuổi anh Hải gọi điện thoại trình báo Công an. Sau khi nhận được tin báo, Công an xã Lh và Công an xã Hựu Thạnh phối hợp tiến hành chốt chặn và bắt được Đặng Văn Th cùng tang vật là xe mô tô biển số 67B2-185.57 tại ngã 3 Cầu Tàu thuộc ấp 3A, xã Hựu Thạnh, tỉnh Long An. Riêng Minh đã chạy tẩu thoát.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐG ngày 01/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức định giá xe mô tô biển số 67B2-185.57 có giá trị còn lại là 8.750.000đ.

Tại cáo trạng số 74/CT-VKSBL ngày 21-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Đặng Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn Th hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Đặng Văn Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015

như cáo trạng của viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Đặng Văn Th từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày 29-3-2021.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đối với người tên Minh (không rõ họ tên và địa chỉ) chỉ thông qua lời khai của Đặng Văn Th thể hiện Minh cùng Th thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Huỳnh Văn H, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại anh Huỳnh Văn H đã nhận lại xe mô tô đã bị mất trộm, không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 67B2-185.57 thuộc sở hữu của anh Huỳnh Văn H, hiện tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện bến Lức đã trả lại cho anh H là phù hợp.

- 01 đoản bẻ khóa hình lục giác mài dẹp 01 đầu; 01 thanh kim loại hình chữ L mài dẹp 01 đầu; 01 cây kéo bằng kim loại dài 15 cm đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị giao trả lại cho bị cáo.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo là không oan sai bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định xuất phát từ việc không tiền tiêu xài nên khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/3/2021, Minh (không rõ họ tên và địa chỉ) điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở Đặng Văn Th đến nhà anh Huỳnh Văn H tại ấp A, xã L, huyện B lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 67B2-185.57 trị giá 8.750.000đ của anh H đang dựng phía trước nhà, nhà không có cổng rào, chìa khóa vẫn cắm trên xe. Sau khi Th lấy được xe mô tô biển số 67B2-185.57 chạy thoát hướng về huyện Đức Hòa thì bị Lực lượng Công an xã Hựu Thạnh, huyện Đức Hòa chốt chặn bắt quả tang Th cùng tang vật. Do đó đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Cáo trạng Viện kiểm sát huyện Bến Lức truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa phương. Xét tính chất, hành vi phạm tội

của bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy điều kiện kinh tế bị cáo còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với người tên Minh (không rõ họ tên và địa chỉ) chỉ thông qua lời khai của Đặng Văn Th thể hiện Minh cùng Th thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Huỳnh Văn H, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị hại anh Huỳnh Văn H đã nhận lại xe mô tô đã bị mất trộm, không yêu cầu gì thêm về dân sự nên không xem xét đến.

[6] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô biển số 67B2-185.57 thuộc sở hữu của anh Huỳnh Văn H, hiện tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện bến Lức đã trả lại cho anh H là phù hợp không xét đến.

- 01 đoản bẻ khóa hình lục giác mài dẹp 01 đầu; 01 thanh kim loại hình chữ L mài dẹp 01 đầu; 01 cây kéo bằng kim loại dài 15 cm nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên giao trả lại cho bị cáo.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

[7] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Th phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Đặng Văn Th 06 (sáu) tháng 06 (sáu) ngày tù, thời gian tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 29-3-2021.

Áp dụng Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Đặng Văn Th, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 đoản bẻ khóa hình lục giác mài dẹp 01 đầu; 01 thanh kim loại hình chữ L mài dẹp 01 đầu; 01 cây kéo bằng kim loại dài 15 cm.

- Giao trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Đặng Văn Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hùng Cường